

2015. Nhân thân: có 01 tiền án, cụ thể: Bản án số 281/2008/HSST ngày 30/6/2008, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (đã xóa án tích);

Bị cáo đầu thú ngày 30/5/2019, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: T N Th, sinh năm 1993; tên gọi khác: Ngọc; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: Xóm 3, thôn Ba Đông, xã Phan Sào Nam, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở khi bị bắt: Số 8A3, khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Trần Xuân Định, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Oanh, sinh năm 1974; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; có vợ Nguyễn Quỳnh Trang, sinh năm 1993. Nhân thân: Không tiền án, không tiền sự.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/4/2019, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: L V Tú, sinh năm 1993; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: Khối 1, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; chỗ ở khi bị bắt: Số 8A3, khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn Linh, sinh năm 1974 và bà Lương Thị Bích Ngọc, sinh năm 1975; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ Hoàng Huỳnh Anh, sinh năm 1993 và 01 con, sinh năm 2012. Nhân thân: có 01 tiền án, cụ thể:

- Bản án số 209/2017/HSST ngày 13/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích);

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/4/2019, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: P T Luân, sinh năm 1991; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: Xóm 4, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; chỗ ở khi bị bắt: Số

8A3, khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông Phạm Bá Ước, sinh năm 1961 và bà Đinh Thị Tuy, sinh năm 1964; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai. Nhân thân: có 01 tiền án, cụ thể:

- Bản án số 23/2012/HSST ngày 10/04/2012, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 8 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích);

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/4/2019, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Ng Đ Hải, sinh năm 2000; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: Khu 4, xã Ngọc Quan, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở khi bị bắt: Số 8A3, khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Quân, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1978; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Nhân thân: có 01 tiền án, cụ thể:

- Bản án số 125/2018/HS-PT ngày 14/3/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 12 tháng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản tài sản (chưa được xóa án tích);

Ngày 28/4/2019, bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Ngày 27/7/2019, bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “tạm giam” sang “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Gi Tuấn Anh, sinh năm 1987; nơi cư trú: số 207 Yersin, tổ 3, Hiệp Thành, Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đỗ Ngọc Hiền, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 37, ngõ 97, Gia Thượng, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Đ V Bảo, sinh năm 1992; nơi cư trú: số 292/7, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Hoàng Thọ Năm, sinh năm 1968; nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn Xuân Trường, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố:

N V Vũ tổ chức kinh doanh tài chính cho vay lấy lãi tại số 8A3 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. N V Vũ thuê T N Th, L V Tú, P T Luân, Ng Đ Hải và Đặng Văn Hùng làm nhân viên đi thu tiền gốc và lãi của khách về nộp cho Vũ. Hàng ngày, Vũ đi vắng giao cho Thăng trông coi quản lý điều hành tại cửa hàng.

Do thích sưu tầm vũ khí, súng quân dụng cũ, nên khoảng ngày 23/3/2019 N V Vũ đi đến khu vực cửa khẩu Mộc Bài – Tây Ninh tìm mua súng quân dụng. Tại đây, Vũ gặp và hỏi mua súng quân dụng của một nam thanh niên không quen biết, người này bảo Vũ cho số điện thoại khi nào có sẽ liên hệ với Vũ. Sau khi cho người này số điện thoại sim không chính chủ của mình, Vũ đi về Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai chờ nam thanh niên trên gọi điện. Khoảng 11 giờ ngày 24/3/2019, Vũ nhận được cuộc gọi của nam thanh niên trên này trao đổi bán 02 khẩu súng quân dụng với giá 10.000.000 đồng. Vũ đồng ý và bảo người thanh niên này mang súng xuống thành phố Biên Hòa giao hàng. Khoảng hơn 12 giờ ngày 25/3/2019, nam thanh niên gọi điện hẹn Vũ đến bãi đất trống gần khu vực cầu Đồng Nai để xem súng. Vũ thuê 01 xe taxi (không rõ hãng và biển số) chở đến điểm đã hẹn. Khi đến nơi, Vũ thấy người thanh niên đã gặp trên cửa khẩu Mộc Bài trước đó. Người này lấy trong bụi cây gần đó 01 hộp giấy cát tông màu nâu dài khoảng 01 mét, rộng 30cm và 01 túi vải màu đen kích thước khoảng 30x30cm có dây đeo. Để kiểm tra, Vũ mở thùng giấy cát tông thấy bên trong có

01 khẩu súng quân dụng AR15 dài 98,5 cm màu đen, bằng kim loại đã cũ, có hộp tiếp đạn nhưng không có đạn và mở túi vải màu đen thấy bên trong có 01 khẩu súng K54 dài 19,5 cm màu nâu đen bằng kim loại đã cũ, có hộp tiếp đạn nhưng không có đạn. Vũ đồng ý mua và trả cho người thanh niên 10.000.000 đồng. Sau đó, Vũ cho 02 khẩu súng đã mua vào thùng cát tông bê ra ngoài xe taxi để vào cốp xe và đi về cửa hàng cầm đồ tại số 8A3 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Khi về đến nơi, Vũ giấu thùng cát tông đựng 02 khẩu súng quân dụng trên nóc tủ đựng quần áo ở phòng ngủ tầng 2. Do Vũ thường xuyên đi lại giữa Đồng Nai – Hà Nội nên nói cho T N Th vị trí giấu súng và giao cho Thăng trách nhiệm trông giữ, quản lý 02 khẩu súng khi Vũ đi vắng, Thăng đồng ý.

Đầu giờ chiều ngày 30/3/2019, tại cửa hàng cầm đồ trên, Ng Đ Hải nhìn thấy thùng cát tông để trên nóc tủ đựng quần áo tầng 2 nên hỏi Thăng thì được Thăng nói đó là 02 khẩu súng của Vũ để gửi ra Hà Nội. Do tò mò, Hải bàn với Thăng mang súng xuống xem. Thăng đồng ý và cùng Hải mang thùng giấy cát tông, túi vải màu đen trên nóc tủ tầng 2 xuống nhà vệ sinh tầng 1 mở ra xem. Thăng và Hải lấy khẩu súng AR15 và K54 ra xem. Hải sử dụng điện thoại Iphone 6S màu bạc của mình chụp ảnh, quay video clip cảnh Hải và Thăng cầm 02 khẩu súng quân dụng trên và lưu trong điện thoại làm kỷ niệm. Sau đó, Hải và Thăng đóng gói 02 khẩu súng như cũ và cất giấu về vị trí ban đầu. Ngày 13/4/2019, Thăng đi về quê ở thôn Ba Đông – Phan Sào Nam – Phù Cừ - Hưng Yên lo việc gia đình.

Khoảng 20 giờ ngày 17/4/2019, tại 8A3 KDC An Bình, p. An Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai, N V Vũ lấy vỏ thùng giấy cát tông màu nâu kích thước (115x66x46)cm, một mặt có in chữ “DAIKIO máy làm mát Nhật Bản” rồi bảo L V Tú, P T Luân, Đặng Văn Hùng lên phòng giúp Vũ đóng gói gửi ra Hà Nội. Tú và Hùng thấy 02 khẩu súng quân dụng AR15 và K54 nên lấy ra nghịch, Tú dùng máy điện thoại Iphone X màu đen của mình chụp ảnh, quay video clip cảnh Tú và Hùng cầm 02 khẩu súng quân dụng lưu trong điện thoại làm kỷ niệm. Vũ bảo với Tú và Luân lấy đồ điện tử cũ cho vào thùng giấy cát tông cùng với 02 khẩu súng

quân dụng nhằm mục đích che giấu, nguy trang để gửi súng ra Hà Nội. Tú đi lên tầng 3 lấy máy tính laptop, máy in, nồi cơm, bếp điện, máy sấy tóc, cục phát wifi, bếp từ, điều hòa, cục đầu thu camera, máy nóng lạnh, chăn ga, gối, thú nhồi bông... đưa xuống phòng ngủ tầng 2 rồi cho vào thùng cát tông. Vũ dùng vỏ bìa giấy cát tông quấn chặt bên ngoài khẩu súng AR15 cho vào thùng giấy cát tông nhãn hiệu DAIKIO trước, Tú chèn các đồ điện tử cũ vào sau. Vũ lại tiếp tục cho khẩu súng K54 để trong túi vải vào thùng rồi bảo Luân xuống bếp lấy 01 bao tải nhỏ đựng nồi, xoong lên phòng ngủ tầng 2. Luân đưa xoong, nồi cho Tú bỏ vào thùng giấy cát tông DAIKIO. Sau khi chèn đồ vào đầy thùng, Vũ và Hùng dùng 01 cuộn băng dính loại to trong suốt dán kín nhiều lớp bên ngoài vỏ thùng giấy cát tông DAIKIO, Vũ dùng bút dạ nước màu xanh viết lên nắp thùng giấy dòng chữ “N nhận Tuần 0974846666”.

Ngày 19/4/2019, Vũ đi máy bay ra Hà Nội về nhà tại thôn Yên Khê, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội. Ngày 20/4/2019, Thăng sau khi về quê lên địa chỉ số 8A3 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì thấy 01 thùng giấy cát tông nhãn hiệu DAIKIO để tại tầng 2, Thăng hỏi thì được Luân cho biết là bên trong thùng giấy có để 02 khẩu súng của Vũ gửi ra Hà Nội. Thăng tiếp tục quản lý, trông coi cửa hàng và thùng giấy cát tông đựng súng. Khoảng 16 giờ ngày 21/4/2019, Vũ sử dụng số thuê bao 0974846666 gọi điện cho Đặng Văn Hùng theo số 0394659999 bảo Hùng mang thùng giấy cát tông đựng 02 khẩu súng quân dụng ra bến xe khách Đồng Nai gửi về bến xe Giáp Bát, q. Hoàng Mai, Hà Nội. Tú và Hùng khiêng thùng giấy cát tông DAIKIO trong có súng quân dụng từ tầng 2 xuống cho vào cốp xe Chervolet màu đỏ BKS 61A-412.74, Hùng điều khiển xe cùng Tú ra bến xe khách Đồng Nai. Khi đến nơi, Hùng đi vào phòng bảo vệ gặp anh Phùng Văn Khương để làm thủ tục gửi thùng hàng trên ra Hà Nội. Anh Khương hỏi Hùng gửi hàng gì thì Hùng nói hàng đồ điện tử cũ, đồng thời cung cấp tên người nhận hàng là Tuần có số điện thoại 0974846666. Anh Khương viết giấy biên nhận vận chuyển thùng hàng trên với giá cước 800.000 đồng, tên người nhận hàng trả tiền. Hùng cầm giấy biên nhận rồi cùng với Tú bê thùng hàng để trước phòng bảo vệ. Anh Khương và tổ bảo vệ

bên xe Đồng Nai khi nhận thùng hàng không mở kiểm tra nên không biết bên trong thùng giấy cát tông DAIKIO gửi đi có súng quân dụng. Sau đó, anh Khương gọi điện cho anh Nguyễn Mạnh Hùng là nhân viên phụ xe khách Hiền Phước chạy tuyến Sài Gòn – Hà Nội, BKS xe ô tô khách 51B-029.97 giao cho anh Hùng thùng hàng vận chuyển ra Hà Nội. Khoảng 19 giờ ngày 21/4/2019, khi xe ô tô khách Hiền Phước BKS 51B-029.97 chạy đến bến xe Đồng Nai, anh Nguyễn Mạnh Hùng gặp bảo vệ ca trực là anh Lê Văn Hồng nhận bàn giao thùng cát tông DAIKIO trên, cho vào cốp xe ô tô chở ra bến xe Giáp Bát, Hà Nội. Khi giao nhận hàng, anh Hùng và anh Hồng không mở kiểm tra thùng cát tông DAIKIO nên không biết bên trong thùng có gì.

Khoảng 12 giờ ngày 23/4/2019, khi xe ô tô khách chạy đến địa phận tỉnh Ninh Bình, anh Nguyễn Mạnh Hùng gọi điện thoại cho người nhận theo số 0974846666 thì Vũ là người nghe điện và xác nhận có thùng hàng gửi ra Hà Nội. Đến 16 giờ cùng ngày. Khi xe ô tô khách về đến bến xe Giáp Bát, anh Hùng gọi điện cho Vũ báo thùng hàng đã đến bến thì Vũ nói ở xa chưa về kịp nên anh Hùng cho bốc thùng hàng trên để vào bên trong kiot số B43 bến xe Giáp Bát. Do thùng hàng có súng, lo sợ khi ra nhận hàng sẽ bị công an theo dõi nên khoảng 18 giờ ngày 23/4/2019, Vũ đi bộ ra cầu Đuống, Gia Lâm, Hà Nội thì gặp một nam thanh niên không quen biết đi xe Wave màu trắng là lái xe ôm đang chờ đón khách. Vũ đặt vấn đề nhờ nam thanh niên này thuê hộ xe ba bánh chở thùng hàng DAIKIO đang để ở bến xe Giáp Bát về khách sạn Mường Thanh, Linh Đàm, Hà Nội và người này đồng ý. Người thanh niên này nhận trước của Vũ 2.000.000 đồng rồi đưa cho Vũ số liên lạc 0985163612. Vũ thuê taxi không rõ tên hàng và biển kiểm soát, đi đến khu vực khách sạn Mường Thanh, Linh Đàm chờ trước.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/4/2019, ông Hoàng Thọ Năm (SN 1968; HKTT: Tổ 2 TT Xuân Trường, huyện Xuân Trường, Nam Định; Chỗ ở: Đồng Trì, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội) lái xe ba bánh đỗ tại trước số 809 Giải Phóng, p. Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội thì có 01 nam thanh niên không quen biết đến nhờ ông Năm chở 01 thùng giấy cát tông đựng đồ điện tử cũ lấy từ nhà xe Hiền Phước ở bến xe Giáp Bát chở đến khách sạn Mường Thanh với giá 250.000 đồng.

Ông Năm đồng ý. Người thanh niên này đưa cho ông Năm số điện thoại 0974846666 của mình và 1.100.000 đồng để ông Năm trả tiền cước vận chuyển 800.000 đồng, tiền công vận chuyển của ông Năm là 250.000 đồng, số tiền còn thừa sẽ lấy lại sau, dẫn ông đi đến văn phòng nhà xe Hiền Phước địa chỉ số 114 ngõ 24 Kim Đồng, p. Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội đọc số điện thoại 0974846666 để lấy hàng. Khi ông Năm đến địa chỉ trên hỏi nhận hàng thì được anh Nguyễn Tiến Hiệp là nhân viên nhận trả hàng dẫn ông Năm tới công trả khách của bến xe Giáp Bát. Sau đó ông Năm đi đến Kiot số B43 gặp anh Nguyễn Mạnh Hùng, hỏi lấy thùng hàng và đọc số điện thoại chủ hàng 0974846666. Hùng thấy trùng với số điện thoại người nhận nên đưa thùng hàng cho ông Năm và lấy 800.000 đồng tiền cước. Ông Năm viết xác nhận lấy hàng và cùng anh Hùng khiêng thùng hàng lên xe ba bánh của ông rồi chở thùng hàng từ bến xe Giáp Bát theo hướng đi đến điểm hẹn trả hàng tại khách sạn Mường Thanh - Linh Đàm. Khi đi đến khu vực đèn tín hiệu giao thông trên đường Nguyễn Hữu Thọ (gần khách sạn Mường Thanh), ông Năm gọi điện cho nam thanh niên thuê chở hàng theo số điện thoại 0985163612 thông báo đã chở hàng gần đến điểm hẹn nhưng người này báo với ông Năm chở lên 159 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội. Ông Năm điều khiển xe đi đến 159 Khuất Duy Tiến và chờ khoảng 30 phút. Sau đó, nam thanh niên có số 0985163612 gọi báo ông Năm chở hàng về nhà cất rồi sáng hôm sau sẽ thông báo địa điểm giao hàng. Ông Năm chở thùng hàng cát tông về nhà trọ Tứ Hiệp – Thanh Trì, khi đi đến khu vực khách sạn Mường Thanh, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an quận Hoàng Mai kiểm tra hành chính, phát hiện bên trong thùng hàng giấy cát tông nhãn hiệu DAIKIO trên xe ba bánh của ông Năm có các đồ vật, tài sản sau: 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 98,5cm, có chữ CAL.5.56MM, số súng bị tẩy xóa; 01 khẩu súng bằng kim loại màu nâu đen, dài 19,5cm, có số 1594 và nhiều vật dụng cũ nằm lẫn trong thùng nhằm che giấu 02 khẩu súng này. Công an đã lập biên bản thu giữ niêm phong các đồ vật, tài sản này.

Tại bản kết luận giám định số 2179 ngày 28/5/2019, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 khẩu súng dài 98,5cm, có chữ CAL.5.56MM gửi đi giám định là súng tiểu liên AR15, thuộc vũ khí quân dụng; 01 khẩu súng dài 19,5cm có số súng 1594 gửi đi giám định là súng ngắn K54, thuộc vũ khí quân dụng; 02 khẩu súng trên còn sử dụng để bắn được. Tại bản kết luận giám định số 3137 ngày 14/6/2019, Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: không xác định được số súng nguyên thủy của 02 khẩu súng gửi đến giám định.

Quá trình xác minh, hồi 21 giờ ngày 26/4/2019, tại số 8A3 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Công an quận Hoàng Mai tiến hành kiểm tra hành chính đối với T N Th, L V Tú, P T Luân, Ng Đ Hải; tiến hành kiểm tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của các đối tượng trên, công an đã thu giữ được các đồ vật tài liệu sau: 01 xe ô tô Chevrolet màu đỏ, BKS 61A-412.74, số máy: 8D4170110132, số khung: 7551HH944216; 01 giấy đăng ký ô tô chủ xe Gi Tuấn Anh, địa chỉ 207 Yersin, tổ 3 Hiệp Thành, phường Thủ Dầu Một, Đồng Nai (Bản photo); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô số 0167154 (Bản photo); 01 giấy đăng ký bảo hành xe ô tô chủ xe Gi Tuấn Anh (Bản photo); 01 giấy chứng nhận bảo hiểm vật chất ô tô số 0008557 (Bản photo); 01 giấy biên nhận thẻ chấp ngân hàng số C0379.17 (Bản photo); 01 điện thoại Nokia màu vàng, Imei1: 358572088122102, Imei2: 3585708912201; 01 điện thoại Iphone X màu đen, Imei: 359407088643097; 01 bản hợp đồng cho thuê nhà đất ngày 08/01/2019 (Bản sao công chứng); 01 điện thoại Samsung S9 màu đen, Imei1: 357171094334738, Imei2: 357171094334733; 01 điện thoại Iphone màu đen, vỡ màn hình, Imei:353045091445187; 01 điện thoại Nokia màu đen, Imei1: 356967092653500, Imei2: 356967092653505; 01 điện thoại OPPO CPH1801, Imei1: 867760032770951, Imei2: 867760032770944; 01 điện thoại Nokia 1280 màu xanh dương, Imei1: 357382044797547; 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc, Imei: 35576907778426.

Cơ quan CSĐT CAQ Hoàng Mai đã tiến hành kiểm tra các điện thoại thu giữ của T N Th, L V Tú, P T Luân, Ng Đ Hải phát hiện bên trong các máy điện thoại của Ng Đ Hải và L V Tú phát hiện có những hình ảnh thể hiện tại phòng vệ

sinh tầng 1 nhà số 8A3 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Ng Đ Hải chụp ảnh T N Th cầm khẩu súng trường AR15; hình ảnh và video L V Tú cầm súng lục, Đặng Văn Hùng cầm khẩu súng trường AR15; ảnh T N Th và N V Vũ và thùng cát tông DAIKIO bên trong đựng 02 khẩu súng của N V Vũ để chuyển ra Hà Nội. Tiến hành kiểm tra tại camera tại bến xe Đồng Nai xác định vào thời điểm 16 giờ 12 phút ngày 21/4/2019 có ghi nhận hình ảnh Đặng Văn Hùng điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet màu đỏ BKS 61H-412.74 chở L V Tú bê thùng cát tông bên trong chứa 02 khẩu súng của Vũ để chuyển ra Hà Nội. Cơ quan CSĐT CAQ Hoàng Mai đã xác định được các điện thoại đã thu giữ trên là những tài sản của Thăng, Tú, Luân, Hải mua để liên lạc cá nhân.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, T N Th, L V Tú, P T Luân, Ng Đ Hải đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung diễn biến sự việc cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Công an đã tiến hành cho Thăng, Tú, Luân, Hải nhận dạng những khẩu súng Vũ để tại số 8A3 An Bình, Tp Biên Hòa, Đồng Nai. Kết quả Thăng, Tú, Luân, Hải đã chỉ ra được khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 98,5cm, có chữ CAL.5.56MM và 01 khẩu súng bằng kim loại màu nâu đen, dài 19,5cm, có số 1594 là những khẩu súng Vũ để tại số 8A3 An Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai.

Ngày 30/5/2019, N V Vũ đến cơ quan CSĐT CAQ Hoàng Mai đầu thú. Vũ khai quá trình vận chuyển súng từ Đồng Nai ra Hà Nội, Vũ viết tên em trai của mình là Tuấn lên thùng hàng cùng số điện thoại 0974846666 của Vũ, nếu Vũ đi vắng thì sẽ nhờ Tuấn lấy hộ, tuy nhiên Vũ không nói cho Nguyễn Văn Tuấn biết có súng bên trong mà chỉ nói với Tuấn nhận hộ thùng hàng đồ điện tử cũ. Cơ quan CSĐT CAQ Hoàng Mai đã tiến hành cho Vũ nhận dạng đồ vật qua ảnh, kết quả Vũ đã chỉ ra được 02 khẩu súng quân dụng Vũ mua và thuê vận chuyển ra Hà Nội.

Tại bản cáo trạng số 344/CT-VKS-HM, ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo N V Vũ, T N Th về “Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; các bị cáo L V Tú, P T Luân về

“Tội vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Ng Đ Hải về “Tội không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa:

2.1. Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội. Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

2.2. Anh Đỗ Ngọc Hiền đại diện theo ủy quyền của anh Gi Tuấn Anh trình bày: Anh và anh Gi Tuấn Anh là bạn của nhau. Do anh Gi Tuấn Anh ở xa nên đã ủy quyền cho anh tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 24/8/2019. Tại phiên tòa anh yêu cầu Tòa án trả lại anh Gi Tuấn Anh chiếc ô tô nhãn hiệu Chevrolet màu đỏ, BKS 61A-412.74 có số máy: 8D4170110132, số khung: 7551HH944216. Vì anh Gi Tuấn Anh là chủ sở hữu hợp pháp. Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

2.3. Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ; động cơ, mục đích của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân, vai trò của từng bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo N V Vũ, T N Th, L V Tú và P T Luân. Các bị cáo L V Tú, P T Luân áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: bị cáo N V Vũ từ 18 tháng đến 22 tháng tù; bị cáo T N Th từ 16 tháng đến 20 tháng tù về “*Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”; bị cáo L V Tú từ 16 tháng đến 20 tháng tù và bị cáo P T Luân từ 16 tháng đến 20 tháng tù về “*Tội vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng*”. Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm s khoản 1

Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ng Đ Hải. Xử phạt bị cáo Ng Đ Hải từ 08 tháng đến 12 tháng tù về tội không tố giác tội phạm, thời gian bị cáo đã bị tạm giam được trừ vào thời hạn tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Giao 01 khẩu súng tiểu liên AR15 dài 98,5cm, có chữ CAL.5.56MM và 01 khẩu súng K54 dài 19,5cm có số súng 1594 cho Bộ tư lệnh quân khu thủ đô xử lý theo quy định của pháp luật. Trả lại anh Gi Tuấn Anh 01 xe ô tô Chevrolet màu đỏ, BKS 61A-412.74 . Tịch thu sung quỹ nhà nước các vật chứng, tài sản có trị giá đáng kể và giá trị sử dụng còn tốt; Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, tài sản ít trị giá và giá trị sử dụng thấp (được liệt kê theo Phiếu nhập vật chứng ngày 22/10/2019).

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo N V Vũ, T N Th, L V Tú, P T Luân và Ng Đ Hải đều thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng, không tranh luận với Kiểm sát viên.

Anh Đỗ Ngọc Hiền đồng ý với kiểm sát viên về quan điểm giải quyết đối với chiếc xe ô tô Chevrolet màu đỏ, BKS 61A-412.74 nên không tranh luận.

[4] Lời nói sau cùng của các bị cáo:

4.1. Bị cáo N V Vũ: “Tôi rất hối hận về hành vi của mình, tôi xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho tôi hưởng mức án nhẹ để sớm trở về gia đình và hòa nhập xã hội”;

4.2. Bị cáo T N Th: “Tôi rất hối hận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất”;

4.3. Bị cáo L V Tú: “Tôi xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất”.

4.4. Bị cáo P T Luân: “Tôi luôn thành khẩn và hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất”.

4.5. Bị cáo Ng Đ Hải: “Tôi rất hối hận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tôi xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội; Biên bản thu giữ tang vãn; Quyết định trưng cầu giám định và kết luận giám định số 2179 ngày 28/5/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định loại vũ khí quân dụng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa thể hiện rõ:

Ngày 25/3/2019, tại bãi đất trống gần khu vực cầu Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai, bị cáo N V Vũ mua được 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 98,5cm, có chữ CAL.5.56.MM, số súng bị tẩy xóa và 01 khẩu súng bằng kim loại màu nâu đen, dài 19,5cm, có số 1594 đều là vũ khí quân dụng với giá 10.000.000 đồng. N V Vũ đem 02 khẩu súng này về địa chỉ: số 8A3 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cất giấu. Đồng thời N V Vũ giao cho T N Th trông giữ, quản lý 02 khẩu súng này.

Ngày 30/3/2019, tại tầng 1 của nhà số 8A3 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, bị cáo T N Th và bị cáo Ng Đ Hải đem súng nói trên ra để nghịch súng, sau đó lại cất giấu. Đến khoảng 20 giờ ngày 17/4/2019, các bị cáo N V Vũ Vũ, L V Tú, P T Luân, Đặng Văn Hùng giấu 02 khẩu súng trên cùng một số đồ vật cũ vào thùng giấy cát tông nhãn hiệu DAIKIO bên ngoài nhằm che giấu 02 khẩu súng với mục đích vận chuyển ra Hà Nội. Khoảng 16 giờ ngày 21/4/2019, theo chỉ đạo của bị cáo N V Vũ, bị cáo Đặng Văn Hùng điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet BKS 61-412.74 của anh Gi Tuấn Anh chở bị cáo L V Tú và thùng cát tông bên trong chứa 02 khẩu súng

đến Bến xe Miền Đông thuê chở ra Hà Nội với giá 800.000 đồng. Khi thùng hàng chở đến bến xe Giáp Bát, bị cáo N V Vũ thuê một nam thanh niên không rõ lai lịch đến thuê chiếc xe ba bánh của ông Hoàng Thọ Năm vận chuyển thùng caton chứa 02 khẩu súng đến địa điểm hẹn nhưng N V Vũ nghi ngờ mình bị lộ nên không đến lấy mà bảo ông Năm đem thùng hàng này về nhà cất. Khi ông Năm điều khiển xe ba bánh đến khu vực trước cửa khách sạn Mường Thanh, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an quận Hoàng Mai kiểm phát hiện thu giữ 02 khẩu súng cùng các đồ vật bên trong thùng cát tông hiệu DAIKIO.

Hành vi nêu trên của các bị cáo N V Vũ, T N Th đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; hành vi của các bị cáo L V Tú, P T Luân đã đủ yếu tố cấu thành “Tội vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; hành vi của bị cáo Ng Đ Hải đã đủ yếu tố cấu thành “Tôi không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo là những người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng của các bị cáo N V Vũ, T N Th, L V Tú và P T Luân có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xác định hành vi này của các bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, vật liệu nổ; tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn chung tại địa phương; từ việc tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng có thể là nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng khác. Do

vậy, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Xét hành vi không tố giác tội phạm của bị cáo Ng Đ Hải là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo Ng Đ Hải là tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi này đã xâm phạm hoạt động tư pháp làm ảnh hưởng đến sự đúng đắn của hoạt động tố tụng hình sự. Cụ thể hành vi của bị cáo Ng Đ Hải đã cản trở, gây khó khăn cho việc phát hiện tội phạm, ảnh hưởng đến nguyên tắc xử lý tội phạm và công tác phòng chống tội phạm nói chung. Nên, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, vụ án có đồng phạm khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần đánh giá vai trò của từng bị cáo. Đối với bị cáo N V Vũ là người trực tiếp mua 02 khẩu súng và chỉ đạo việc tàng trữ, vận chuyển trái phép 02 khẩu súng, cần xác định là người có vai trò cao nhất. Đối với bị cáo Trần Ngọc Thắng là người giúp sức cho bị cáo N V Vũ cất giấu và quản lý hai khẩu súng có vai trò cao thứ hai. Đối với các bị cáo L V Tú và P T Luân là người có vai trò tích cực trong việc vận chuyển 02 khẩu súng từ Đồng Nai ra Hà Nội. Đối với bị cáo Ng Đ Hải biết rõ bị cáo N V Vũ và T N Th tàng trữ 02 khẩu súng là vi phạm pháp luật nhưng không tố giác. Vì vậy, bị cáo Ng Đ Hải phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi không tố giác tội phạm.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo N V Vũ, L V Tú, P T Luân và Ng Đ Hải đều có 01 tiền án. Cần xác định các bị cáo này là người có nhân thân xấu. Bị cáo N V Vũ, năm 2008 có một tiền án về tội cướp giật tài sản đã được xóa án tích; bị cáo L V Tú có 01 tiền án, năm 2017 về tội trộm cắp tài sản, xác định chưa xóa án tích; bị cáo P T Luân có 01 tiền án, năm 2012 về tội mua bán trái phép chất ma túy, xác định chưa được xóa án tích; bị cáo Ng Đ Hải có 01 tiền án, năm 2018 về tội cố ý làm hư hỏng tài sản, cũng chưa được xóa án tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định các bị cáo Tú, Luân và Hải

phạm tội lần này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền. Hội đồng xét xử, xét các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp:

4.1. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ nhiều tài sản là vật chứng của vụ án, chi tiết thể hiện tại Phiếu nhập kho vật chứng ngày 22/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để giải quyết. Đối với những vật có giá trị sử dụng và trị giá lớn cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, nhưng bị hỏng, giá trị sử dụng không còn và trị giá không đáng kể, cần tịch thu tiêu hủy.

4.2. Đối với khẩu súng tiểu liên AR15 và khẩu súng ngắn K54 mà các bị cáo tàng trữ, vận chuyển là vật chứng quan trọng của vụ án, thuộc vũ khí quân dụng. Hai khẩu súng này, đang tạm giữ tại Công an quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử nhận định cần tịch thu, giao cho cơ quan có thẩm quyền là Bộ chỉ huy quân sự Quân khu Thủ đô quản lý theo quy định của pháp luật.

4.3. Đối với chiếc xe ô tô Chevrolet màu đỏ, BKS 61A-412.74 có số máy: 8D4170110132, số khung: 7551HH944216 các bị cáo đã dùng chiếc xe này vào việc phạm tội. Quá trình điều tra đã làm rõ anh Gi Tuấn Anh là chủ sở hữu hợp pháp. Đầu tháng 03/2019, anh Gi Tuấn Anh cho anh Đ V Bảo thuê với giá 15.000.000 đồng/tháng. Sau đó, anh Bảo cho bị cáo N V Vũ thuê lại với giá 18.000.000 đồng/tháng để đi lại. Việc bị cáo Vũ đưa xe cho Đặng Văn Hùng và L V Tú vận chuyển trái phép 02 khẩu súng quân dụng anh Bảo và anh Gi Tuấn Anh không biết. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận định cần trả chiếc xe ô tô này cho anh Gi Tuấn Anh là đúng quy định của pháp luật.

4.4. Khi điều tra, công an còn thu giữ: 01 điện thoại Nokia màu vàng; 01 điện thoại Iphone X màu đen; 01 điện thoại Samsung S9 màu đen; 01 điện thoại Iphone màu đen, vỡ màn hình; 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại OPPO CPH1801; 01 điện thoại Nokia 1280 màu xanh dương; 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc.

Cơ quan CSĐT CAQ Hoàng Mai đã tiến hành kiểm tra các điện thoại thu giữ của các bị cáo T N Th, L V Tú, P T Luân và Ng Đ Hải phát hiện bên trong các máy điện thoại có những hình ảnh thể hiện tại phòng vệ sinh tầng 1 nhà số 8A3 Đường số 1 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; bị cáo Ng Đ Hải chụp ảnh bị cáo T N Th cầm khẩu súng trường AR15; hình ảnh và video bị cáo L V Tú cầm súng K54; đối tượng Đặng Văn Hùng cầm khẩu súng trường AR15; ảnh các bị cáo T N Th, N V Vũ và thùng cát tông DAIKIO bên trong đựng 02 khẩu súng chuyển ra Hà Nội. Đây là những công cụ, phương tiện các bị cáo dùng liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Các vấn đề khác:

5.1. Đối với đối tượng Đặng Văn Hùng là người có hình ảnh cầm khẩu súng trường AR15, vật chứng trong vụ án. Đặng Văn Hùng cũng là người điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet màu đỏ BKS 61H-412.74 chở L V Tú bê thùng cát tông bên trong chứa 02 khẩu súng của Vũ để chuyển ra Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can đối với Đặng Văn Hùng về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng. Tuy nhiên, Đặng Văn Hùng đã trốn, không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Đặng Văn Hùng, tách vụ án “Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” liên quan đến Đặng Văn Hùng để khi bắt được sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật

5.2. Đối với Nguyễn Văn Tuấn là em ruột của bị cáo N V Vũ, quá trình điều tra đã làm rõ: Ngày 30/5/2019, khi Vũ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú. Vũ khai quá trình vận chuyển súng từ Đồng Nai ra Hà Nội, Vũ viết tên Tuấn lên thùng hàng cùng số điện thoại 0974846666 của Vũ, nếu Vũ đi vắng thì sẽ nhờ

Tuấn lấy thùng hàng hộ, tuy nhiên Vũ không nói cho Tuấn biết có súng bên trong mà chỉ nói với Tuấn nhận hộ thùng hàng đồ điện tử cũ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành ghi lời khai của Tuấn, làm rõ Tuấn không biết gì về việc Vũ tàng trữ, vận chuyển 02 khẩu súng, đồng thời Tuấn cũng không biết việc Vũ viết tên mình lên thùng hàng bên trong đựng 02 khẩu súng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với Nguyễn Văn Tuấn là đúng quy định của pháp luật.

5.3. Đối với đối tượng nam thanh niên bán 02 khẩu súng vũ khí quân dụng cho bị cáo N V Vũ vào ngày 25/03/2019, do N V Vũ không cung cấp được tài liệu liên quan nào. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được lai lịch người ngày nên không có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

5.4. Đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo N V Vũ đưa cho người thanh niên có số điện thoại 0985163612 để trả tiền công vận chuyển thùng cát tông bên trong có súng. Nam thanh niên này cầm 900.000 đồng, hiện không xác định được người này là ai; ông Hoàng Thọ Năm đã trả tiền cước vận chuyển 800.000 đồng cho nhà xe và cầm 300.000 đồng trong đó 250.000 đồng là tiền công ông Năm vận chuyển thùng hàng. Ông Hoàng Thọ Năm không biết trong thùng cát tông có súng. Vì vậy, không có căn cứ xử lý nam thanh niên này và ông Hoàng Thọ Năm là phù hợp với quy định của pháp luật.

5.5. Đối với hành vi của bị cáo N V Vũ liên quan đến việc điều hành Công ty CP thương mại và phát triển Bảo Nam chuyên cho vay tiền lấy lãi theo hình thức “thu tiền góp” (hay còn gọi là “bốc bát họ”), lãi suất 5000 đồng/ngày. Bị cáo T N Th là người đứng tên thuê căn nhà tại địa chỉ số 8A3 khu dân cư An Bình, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để làm trụ sở ăn ở và làm việc, đồng thời Thăng là người được Vũ giao nhiệm vụ quản lý Công ty trong trường hợp Vũ không có mặt. L V Tú, P T Luân, Ng Đ Hải và T N Th được bị cáo N V Vũ thuê trả công để cho vay và đi thu tiền lãi của từng khách hàng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến hoạt động cho vay lấy lãi của các bị cáo trong vụ án này, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội để điều tra theo thẩm quyền là ohuf hợp quy định của pháp luật.

[6] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, theo Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để áp dụng đối với các bị cáo N V Vũ, T N Th, L V Tú và P T Luân;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 390; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để áp dụng đối với bị cáo Ng Đ Hải. Các bị cáo L V Tú, P T Luân và Ng Đ Hải áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 106, 136, 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt:

1.1. Xử phạt bị cáo N V Vũ 18 (*mười tám*) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ: 30/5/2019.

1.2. Xử phạt bị cáo T N Th 14 (*mười bốn*) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ: 28/4/2019.

1.3. Xử phạt bị cáo L V Tú 16 (*mười sáu*) tháng tù về “Tội vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ: 28/4/2019.

1.4. Xử phạt bị cáo P T Luân 16 (*mười sáu*) tháng tù về “Tội vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ: 28/4/2019.

1.5. Xử phạt bị cáo Ng Đ Hải 07 (*bảy*) tháng tù về “Tội không tố giác tội phạm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt thi hành án. Thời gian tạm giam bị cáo từ ngày 28/4/2019 đến ngày 27/7/2019 được tính vào thời hạn phạt tù.

1.6. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Biên pháp tư pháp:

2.1. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự Quân khu Thủ đô bảo quản, sử dụng theo quy định của pháp luật đối với 02 khẩu súng dưới đây:

- 01 (một) khẩu súng AR15 màu đen, dài 98,5, chiều rộng nhất 22,5cm, số súng bị tẩy xóa không đọc được, thân súng có chữ CAL.5.56MM (Theo kết luận giám định số 2179/C09(P13) ngày 28/05/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thì khẩu súng này là súng tiểu liên AR15, thuộc vũ khí quân dụng);

- 01 (một) khẩu súng K54 màu đen, nòng dài 19,5cm, rộng 12cm, số súng 1594 (Theo kết luận giám định số 2179/C09(P13) ngày 28/05/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thì khẩu súng này là súng ngắn K54, thuộc vũ khí quân dụng).

Hai khẩu súng nêu trên đang lưu giữ tại Kho vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, theo Lệnh nhập kho vật chứng và Phiếu nhập kho vật chứng số 212 ngày 06/06/2019.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu vàng, Imei1: 358572088122102, Imei2: 358572089122101; 01 điện thoại Iphone X màu đen, Imei: 359407088643097; 01 điện thoại Samsung S9 màu đen, Imei1: 357171094334738, Imei2: 357172094334733; 01 điện thoại Iphone màu đen, vỏ màn hình, Imei: 353045091445187; 01 điện thoại Nokia màu đen, Imei1:

356967092653500, Imei2: 356967097653505; 01 điện thoại OPPO 1801, màu đen, Imei1: 867760032770951, Imei2: 867760032770944; 01 điện thoại Nokia 1280 màu xanh dương, Imei1: 357382044797547; 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc, Imei: 355769077784263; 01 máy tính Laptop màu đen, nhãn hiệu Lenovo ThinkPad và 01 dây sạc; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Happy Cook, màu đỏ có họa tiết hoa; 01 bếp từ nhãn hiệu Snaky SNK-2102HG, màu đen; 01 máy in nhãn hiệu Cannon LBP 2900, màu trắng xám; 01 nồi cơm điện màu trắng, nhãn hiệu Bluestone; 01 xoong kim loại màu trắng, cao khoảng 13cm, đường kính khoảng 28cm, đã qua sử dụng; 01 máy sấy tóc màu đen, nhãn hiệu Philips EssentialCare Compact 1600W; 01 cục phát Wifi Viettel số 170709000247 và 01 dây sạc màu đen; 01 thiết bị đầu thu camera nhãn hiệu KB Vision-USA màu trắng, hình tròn; 01 máy nóng lạnh Mini Panasonic DH3-JP4, màu trắng đen; 01 nồi chiên không dầu, nhãn hiệu Lock&Lock, màu đen trắng; 01 máy cầm tay (máy đánh trứng), nhãn hiệu Philips 300W, màu trắng.

2.3. Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng caton (115x66x46)cm, chữ DAIKO, đã qua sử dụng; 01 túi vải màu đen có dây đeo nhãn hiệu Levan; 01 điều cày dài 66cm, đường kính 05cm; 01 ga đệm màu đỏ, tím, hồng đã cũ; 04 chiếc gối đã cũ; 08 thú nhồi bông đã cũ; 01 dây truyền internet, màu trắng tròn, đường kính 0,8cm, chiều dài khoảng 08m, dây đã cũ; 01 dây truyền internet, màu đen, dẹt, rộng 1,3cm, dày 0,3cm, dài khoảng 07m, dây đã cũ;

2.4. Trả lại anh Gi Tuấn Anh 01 xe ô tô CHEVROLET ORLANDO màu đỏ, biển kiểm soát 61A-41274, số máy 8D4170110132, số khung 755144944216 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong, các cửa dán niêm phong có chữ ký điều tra viên).

Toàn bộ vật chứng, tài sản nêu tại mục: 2.2, 2.3 và 2.4 của Mục 2 - Phần Biên pháp tư pháp trong Quyết định của Bản án này đang lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, theo Biên bản và Phiếu nhập kho vật chứng ngày 22/10/2019.

3. Về án phí: Các bị cáo N V Vũ, T N Th, L V Tú, P T Luân và Ng Đ Hải mỗi người phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Chi cục THA dân sự quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Quang Chiếu

